

NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN TÂM LÝ HỌC ĐẠI CƯƠNG CỦA SINH VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ VĂN HÓA NƯỚC NGOÀI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN

Phạm Thị Hồng Thái

Trường Đại học Văn Hiến

thaiph@vhu.edu.vn

Ngày nhận bài: 17/3/2016; Ngày duyệt đăng: 10/4/2016

TÓM TẮT

Hứng thú trong học tập rất quan trọng, cần thiết và là điều kiện để nâng cao hiệu quả của môn học. Tìm hiểu những nguyên nhân ảnh hưởng đến hứng thú học tập của sinh viên để tạo được hứng thú học tập cho họ trong quá trình giảng dạy là nhiệm vụ của giảng viên. Kết quả nghiên cứu khẳng định yếu tố “giảng viên vui vẻ, giảng dạy nhiệt tình” ảnh hưởng nhiều nhất đến hứng thú học tập của họ.

Từ khóa: hứng thú trong học tập.

ABSTRACT

The factors impacting students' interest in studying Fundamentals in Psychology in the Faculty of Foreign Languages and Cultures, Van Hien University

Students' interest in learning is a crucial and essential factor to improve efficiency of learning a particular subject. Discovering the factors that influence students' motivation to learn to make them feel more interested in a particular subject is one of the lecturer's responsibilities. The research findings indicate the lecturer's happiness and enthusiasm affect students' interest in Fundamentals in Psychology the most.

Keywords: students' interest in learning.

1. Đặt vấn đề

Ngày nay với sự phát triển của xã hội hiện đại đòi hỏi nguồn nhân lực ngày càng cao. Con người của xã hội hiện đại không chỉ có kiến thức, trình độ khoa học cao mà còn phải có tay nghề, kỹ năng, kỹ xảo của nghề. Học tập ở nhà trường có vai trò rất quan trọng trong việc hình thành kiến thức, kỹ năng tay nghề cho họ. Nhờ có hứng thú học tập mà sinh viên mới yêu thích, say mê tìm tòi, khám phá tri thức. Hứng thú học môn Tâm lý học đại cương (TLHĐC) là một dạng của hứng thú nhận thức, một biểu hiện cụ thể của hứng thú học tập. Đó là điều kiện để nâng cao hiệu quả môn học. Đối tượng của hứng thú học môn TLHĐC chính là nội dung của môn học nên sinh viên phải lĩnh hội và nắm bắt vững chắc tri thức, kỹ năng, kỹ xảo theo yêu cầu của môn học nhằm hình thành nhận thức, thái độ và hành động học tập của mình. Hứng thú học môn TLHĐC là sự lựa chọn của cá nhân hướng vào nhận thức môn học cùng với cảm xúc và hành động tích cực nhằm nắm bắt kiến thức, hình thành kỹ năng, kỹ xảo một cách sâu sắc và toàn diện. Nhờ có hứng thú học môn này, cá nhân phải tích cực hoạt động, đam mê khám phá cái

mới, cái bản chất của môn học để vận dụng kiến thức môn học giải quyết các tình huống trong học tập và cuộc sống. Do đó, hứng thú học môn TLHĐC là động lực giúp sinh viên bổ sung kiến thức liên quan đến nghề nghiệp và hoàn thiện nhân cách bản thân [2]. Vì lẽ đó, hứng thú học tập là một vấn đề được rất nhiều thầy cô giáo và sinh viên quan tâm. Làm sao để tạo hứng thú cho sinh viên học tập? Đó luôn là câu hỏi mà bao người làm nhà giáo luôn trăn trở, suy nghĩ. Chính vì thế, người nghiên cứu muốn tìm hiểu xem sinh viên mà mình đang giảng dạy đánh giá những yếu tố nào ảnh hưởng đến hứng thú học tập của họ khi học môn TLHĐC để từ đó đề xuất một số giải pháp thích hợp giúp các thầy cô giáo đang giảng dạy môn học này chú ý và hoàn thiện vai trò giảng dạy của mình để sinh viên có thể lĩnh hội, tiếp thu những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo một cách hiệu quả nhất. Hứng thú học tập, những yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập của sinh viên cũng được nhiều tác giả trong và ngoài nước nghiên cứu, tìm hiểu. Một số công trình nghiên cứu nước ngoài chủ yếu nghiên cứu hứng thú trên 3 xu hướng: tìm hiểu bản chất của hứng thú, mối quan hệ giữa hứng thú với sự phát

triển nhân cách, sự hình thành và phát triển hứng thú theo giai đoạn lứa tuổi. Tuy nhiên, một số tác giả Việt Nam đã chú ý hơn tới những yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú nói chung và hứng thú học tập nói riêng. Một số tác giả cũng chỉ ra rằng có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập của học sinh, sinh viên trong đó có yếu tố về phương pháp giảng dạy của giảng viên, điều kiện cơ sở vật chất [7, tr13].

2. Đối tượng, khách thể và phương pháp nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Những yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương.

Khách thể nghiên cứu: Nghiên cứu những yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn TLHDC được tiến hành trên 107 sinh viên năm 2 ngành Nhật Bản và Hàn Quốc.

Phương pháp nghiên cứu: Đề tài sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi và phương pháp phỏng vấn sâu. Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chính của đề tài.

- *Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi:* Bảng hỏi được xây dựng qua hai bước: *Bước 1:* Phỏng vấn một số sinh viên năm hai ở hai lớp Hàn Quốc và Nhật Bản về “Yếu tố nào ảnh hưởng đến hứng thú của em khi học môn Tâm lý học đại cương” *Bước 2:* Sau khi phỏng vấn xong, tác giả thống kê những yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến hứng thú học tập (cả mặt gây hứng thú và không gây hứng thú) mà sinh viên trả lời cùng với việc nghiên cứu lý luận về hứng thú, hứng thú học tập và với kinh nghiệm giảng dạy của mình kết hợp lại tạo thành bảng hỏi (nội dung bảng hỏi trong phần kết quả nghiên cứu).

Bảng 1: Số lượng khách thể nghiên cứu

Giới tính	Tần số	%	Ngành học	Tần số	%
Nam	22	24,4	Hàn Quốc	47	52,2
Nữ	68	75,6	Nhật Bản	43	47,8
Tổng	90	100	Tổng	90	100

Bảng hỏi được phát cho 107 sinh viên của hai chuyên ngành. Sau khi kiểm tra, sàng lọc còn 90 bảng hỏi. Bảng hỏi được mã hóa và nhập vào phần mềm SPSS 16.0 để tính toán các đại lượng thống kê mô tả: phần trăm, trung bình, độ lệch chuẩn... Để kiểm tra độ tin cậy của thang đo,

tác giả sử dụng Cronbach alpha. Độ tin cậy dao động từ 0 ÷ 1. Nếu alpha $\geq 0,5$ là sử dụng được. Những câu hỏi có alpha $< 0,2$ thì cần xem xét lại và có thể loại bỏ. Nếu alpha càng tiến về 1 thì thang đo càng tin cậy [6, tr.256]. Để tính trung bình cho từng câu hỏi, xếp loại từng yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập, Áp dụng công thức tính khoảng sẽ có các giá trị trung bình chung với các ý nghĩa sau:

1,00 ÷ 1:67 mức 1 (thấp nhất) – không cần thiết

1,68 ÷ 2,34: mức 2 (trung bình) – phân vân: lúc thấy cần thiết, lúc thấy không cần thiết

2,35 ÷ 3,00: mức 3 (cao) – cần thiết.

- *Phương pháp phỏng vấn sâu:* Dựa vào nội dung của bảng hỏi điều tra, kết quả của bảng hỏi, phỏng vấn sâu 10 sinh viên năm 2 của 2 ngành Nhật Bản và Hàn Quốc làm thông tin định tính, minh họa cho kết quả điều tra.

3. Một số yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương của sinh viên khoa Ngôn ngữ văn hóa nước ngoài

Có nhiều định nghĩa khác nhau về hứng thú. Tuy nhiên, trong nghiên cứu này sử dụng định nghĩa “*hứng thú* là thái độ đặc biệt của cá nhân với những đối tượng nào đó vừa có ý nghĩa trong đời sống vừa mang lại sự khoái cảm cho cá nhân trong hoạt động” của tác giả Huỳnh Văn Sơn [2, tr.196]. Học hay còn gọi là học tập, học hành, học hỏi quá trình tiếp thu cái mới hoặc bổ sung, trau dồi các kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, giá trị, nhận thức hoặc sở thích và có thể liên quan đến việc tổng hợp các loại thông tin khác nhau [9]. Từ định nghĩa về hứng thú và học tập ở trên, hứng thú học tập chính là thái độ của chủ thể đối với đối tượng của hoạt động học tập, vì sự lôi cuốn về tình cảm, ý nghĩa thiết thực trong quá trình nhận thức. Từ cách hiểu về hứng thú học tập ở trên, có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương. Yếu tố ảnh hưởng được chia làm 2 nhóm yếu tố chính: yếu tố chủ quan xuất phát từ chính mỗi cá nhân sinh viên và yếu tố khách quan bên ngoài chi phối.

Chủ quan: *Trình độ phát triển trí tuệ của người học:* Đây là yếu tố quan trọng giúp sinh viên nhận thấy tầm quan trọng của việc học môn học này có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống

và nghề nghiệp sau này của mình; *Thái độ đúng đắn đối với nội dung môn học*: Khi sinh viên có trình độ phát triển trí tuệ, họ sẽ thể hiện thái độ học tập tích cực, chủ động, sáng tạo để chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng, kỹ xảo khi học môn này.

Khách quan: *Đặc điểm môn học*: là cơ cấu, nội dung, tính chất, sự sắp xếp chương trình môn học theo đặc điểm của ngành học. *Người dạy*: bộc lộ qua trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm, thái độ trong việc tổ chức, điều khiển quá trình dạy - học. Đây được xem là yếu tố quan trọng tạo nên hứng thú ở người học. *Điều kiện cơ sở vật chất*: tài liệu, sách vở, phương tiện dạy học. Tuy không phải là yếu tố quyết định nhưng là yếu tố cần thiết tác động đến kết quả học tập của người học. Nếu được học tập trong điều kiện vật chất đầy đủ người học thấy

thoải mái, dễ chịu, giúp họ học tập tốt hơn. *Môi trường học tập*: là không khí lớp học, mối quan hệ với bạn bè, thầy cô... trong tập thể có nề nếp, có sự thi đua học tập cũng là yếu tố giúp từng cá nhân vươn lên trong học tập.

4. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

Độ tin cậy của thang đo:

Người nghiên cứu dùng Cronbach Alpha để kiểm tra định độ tin cậy của những yếu tố ảnh hưởng được alpha là 0,75. Như vậy, độ tin cậy của thang đo là đáng tin cậy và không bị loại bỏ câu hỏi nào.

Như vậy, công cụ đo lường dùng cho nghiên cứu là đáng tin cậy.

Yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương của sinh viên khoa Ngôn ngữ và Văn hóa nước ngoài:

Bảng 2: Các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương

Các yếu tố ảnh hưởng	Độ lệch chuẩn	Trung bình	Xếp loại
Nội dung môn học hấp dẫn, đa dạng	0,65	2,6	4
Môn học hữu ích cho bản thân và nghề nghiệp	0,61	2,7	3
Sách, giáo trình, tài liệu phong phú	0,78	2,3	6
Trang thiết bị phục vụ học tập tốt	0,70	2,5	5
Giảng viên đánh giá công bằng	0,42	2,8	2
Giảng viên vui vẻ, giảng dạy nhiệt tình	0,26	2,9	1
Giảng viên phải biết kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy tạo sự chủ động, tích cực cho sinh viên	0,41	2,8	2
Ý thức được việc học có vai trò như thế nào với bản thân	0,58	2,6	4
Có phương pháp học tập phù hợp với bản thân	0,59	2,3	6
Bản thân tự giác, tích cực học tập	0,66	2,2	7
Tham gia học nhóm	0,64	2,6	4
Tìm sự giúp đỡ của thầy cô	0,68	2,2	7
Tự học	0,72	2,3	6
Biết vận dụng lý thuyết vào thực tiễn	0,60	2,5	5
Trung bình chung		2,52	

Dựa vào bảng 2 số liệu thu thập được như sau:

- Điểm trung bình chung của các câu hỏi ở mức 2,52 là ở mức cao ($2,35 \div 3,00$). Như vậy, ta có thể thấy rằng, các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương được sinh viên đánh giá rất cao. Điều này chứng tỏ rằng các yếu tố này có ảnh hưởng rất lớn đến việc tạo hứng thú học tập cho sinh viên trong quá trình học môn học này.

- Bảng kết quả cũng cho thấy, mức độ cần

thiết của các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương có điểm trung bình đa số từ 2,3 đến 2,9 nằm trong khoảng 2,35 đến 3,00 ở mức cần thiết. Trong đó, yếu tố được sinh viên đánh giá cần thiết nhất là “**Giảng viên vui vẻ, giảng dạy nhiệt tình**” có điểm trung bình 2,9. Yếu tố có điểm trung bình cao thứ 2 là “**Giảng viên đánh giá công bằng**”, “**Giảng viên biết kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy tạo sự chủ động, tích cực cho sinh viên**” có điểm trung bình là 2,8. Điều này được sinh

viên đánh giá rằng “giảng viên vui vẻ, hòa đồng, phương pháp giảng dạy mới, kiến thức phong phú nên khơi dậy được hứng thú cho người học”. Và yếu tố cao thứ 3 là “**Môn học hữu ích cho bản thân và nghề nghiệp**” với điểm trung bình 2,7. Đứng thứ 4 là yếu tố “Nội dung môn học hấp dẫn, đa dạng”, “Ý thức được việc học có vai trò như thế nào với bản thân”, “Tham gia học nhóm” có điểm trung bình là 2,6... Nhìn chung, giảng viên vui vẻ, nhiệt tình, biết sử dụng các phương pháp giảng dạy chủ động và có sự đánh giá công bằng được sinh viên cho rằng là rất cần thiết. Hứng thú với môn học được hình thành trong quá trình học tập của môn học nên điều này được sinh viên đánh giá cao. Kế tiếp, sinh viên

cũng thấy rằng, nếu các yếu tố chỉ từ phía giảng viên không là chưa đủ nên sinh viên cũng đã biết được vai trò, ý nghĩa của môn học với nghề nghiệp của mình. Khi sinh viên ý thức được điều này cùng với sự giảng dạy vui vẻ, nhiệt tình... của giảng viên càng làm sinh viên hứng thú, say mê trong quá trình học tập. Có được những điều căn bản như vậy, sinh viên sẽ tìm một số phương pháp học tập làm sao đạt hiệu quả nhất.

- Dùng kiểm nghiệm T.Test để xác định có sự khác nhau hay không của sinh viên nam và nữ, ngành Hàn Quốc và Nhật Bản trong việc đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương thu được kết quả như sau:

Bảng 3: So sánh các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập với nhóm giới tính, ngành học

Các yếu tố ảnh hưởng	Giới tính	Ngành học
Nội dung môn học hấp dẫn, đa dạng	0,27	0,55
Môn học hữu ích cho bản thân và nghề nghiệp	0,02	0,95
Sách, giáo trình, tài liệu phong phú	0,34	0,72
Trang thiết bị phục vụ học tập tốt	0,20	0,13
Giảng viên đánh giá công bằng	0,02	0,11
Giảng viên vui vẻ, giảng dạy nhiệt tình	0,60	0,59
Giảng viên biết kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy tạo sự chủ động, tích cực cho sinh viên	0,03	0,26
Ý thức được việc học có vai trò như thế nào với bản thân	0,25	0,001
Có phương pháp học tập phù hợp với bản thân	0,01	0,88
Bản thân tự giác, tích cực học tập	0,64	0,65
Tham gia học nhóm	0,01	0,007
Tìm sự giúp đỡ của thầy cô	0,35	0,66
Tự học	0,054	0,08
Biết vận dụng lý thuyết vào thực tiễn	0,51	0,73
Có phương pháp học tập phù hợp với bản thân	0,59	2,3
Bản thân tự giác, tích cực học tập	0,66	2,2
Tham gia học nhóm	0,64	2,6
Tìm sự giúp đỡ của thầy cô	0,68	2,2
Tự học	0,72	2,3
Biết vận dụng lý thuyết vào thực tiễn	0,60	2,5

Căn cứ vào kết quả bảng 3 ở trên ta thấy, khi so sánh các yếu tố ảnh hưởng với nhóm giới tính thì các yếu tố “Môn học hữu ích cho bản thân và nghề nghiệp”, “Giảng viên biết kết hợp nhiều phương pháp giảng dạy tạo sự chủ động, tích cực cho sinh viên”, “Có phương pháp học tập phù hợp với bản thân”, “Tham gia học nhóm”

có sig<0,05. Như vậy, các yếu tố này có sự đánh giá khác nhau giữa sinh viên nam và nữ còn các yếu tố khác thì không có sự khác biệt trong đánh giá giữa sinh viên nam và nữ. Mặt khác, khi so sánh các yếu tố ảnh hưởng với nhóm ngành học thì yếu tố “Ý thức được việc học có vai trò như thế nào với bản thân”, “Tham gia học nhóm” có

$\text{sig} < 0,05$. Cho nên, hai yếu tố này có sự đánh giá khác nhau giữa sinh viên ngành Hàn Quốc và Nhật Bản còn các yếu tố khác thì không có sự khác biệt.

5. Kết luận và kiến nghị

Nghiên cứu hứng thú học tập là một việc rất quan trọng giúp người dạy và người học hiểu được nhu cầu của nhau để giảng dạy và học tập đạt kết quả tốt nhất. Từ kết quả nghiên cứu, ta thấy rằng sinh viên đánh giá vai trò của giảng viên là rất lớn trong việc tạo ra hứng thú học tập cho họ. Chính vì thế, giảng viên phải biết mình còn những thiếu sót gì để học hỏi và hoàn thiện bản thân nhằm phục vụ công việc giảng dạy cho tốt.

Căn cứ vào các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Tâm lý học đại cương, người nghiên cứu kiến nghị đề xuất 3 nhóm biện pháp chính để tạo hứng thú học tập cho sinh viên trong quá trình giảng dạy.

Biện pháp từ nhà trường: Nhà trường là nơi cung cấp các dịch vụ để phục vụ cho nhu cầu của sinh viên khi học tập tại trường. Chính vì thế, nhà trường cần chú ý hơn nữa các trang thiết bị phục vụ dạy và học cho sinh viên. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên nhận thấy rằng việc sắp xếp phòng học cho một số lớp có lượng sinh viên ít hay quá đông chưa học lý vì nó ảnh hưởng đến các hoạt động mà giảng viên thực hiện trong quá trình giảng dạy hoặc khả năng nghe, nhìn

bị ảnh hưởng. Mặt khác, các máy chiếu tại một số phòng học đã mờ, sinh viên ngồi ở xa rất khó nhìn thấy nội dung trên bảng chiếu. Tất cả những điều này ít, nhiều đều ảnh hưởng đến hứng thú học tập của sinh viên. Bạn A ngành Hàn Quốc cho rằng “có những lúc thầy cô cho xem video clip mà âm thanh chập chờn làm mất cả hứng”.

Biện pháp cho các thầy cô giảng dạy môn học này: Đây là một biện pháp bản thân người nghiên cứu thấy rất quan trọng. Giảng viên là người truyền lửa, khơi lên sự hứng thú cho sinh viên trong quá trình học tập rất lớn. Chính vì thế, giảng viên không những có kiến thức chuyên môn sâu mà còn phải có kỹ năng giao tiếp, ứng xử sư phạm và đặc biệt là phải biết sử dụng những phương pháp giảng dạy tích cực để tạo sự chủ động tiếp thu, lĩnh hội, tìm tòi, sáng tạo nơi sinh viên.

Biện pháp từ sinh viên: Tuy hai biện pháp trên là biện pháp rất cần thiết để hỗ trợ tạo nên sự hứng thú học tập cho sinh viên nhưng chính sinh viên mới là người quyết định tạo nên sự hứng thú trong học tập cho mình hay không. Nếu sinh viên có niềm đam mê, yêu thích môn học, ngành học thì sinh viên sẽ có tâm thế sẵn sàng học tập, thái độ học tập đúng đắn, sẵn sàng vượt qua những khó khăn để học tập tốt, nghiên cứu tốt. Chính vì thế, đây là nguồn nội lực rất lớn từ trong bản thân mỗi sinh viên mà không ai, cái gì có thể thay thế được.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hồ Ngọc Đại (1983), *Tâm lý học dạy học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Lê Thị Hân, Huỳnh Văn Sơn (2012), *Giáo trình Tâm lý học đại cương*, NXB Đại học Sư phạm TP.HCM.
- [3] Dương Thiệu Tống (2005), *Thống kê ứng dụng trong nghiên cứu khoa học giáo dục*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [4] Dương Thiệu Tống (2002), *Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục và tâm lý*, NXB Đại học Quốc gia TP.HCM.
- [5] Nguyễn Thạc, Nguyễn Thành Nghị (2007), *Tâm lý học sư phạm đại học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [6] Hoàng Trọng (2005), *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS*, NXB Thống kê, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Thị Bích Thủy (2004), *Hứng thú học tập của sinh viên năm thứ nhất trường Đại học Văn Hiến*, Luận văn thạc sĩ Tâm lý học, Trường ĐHSP TP.HCM.
- [8] Phạm Ngọc Thủy (2008), *Những biện pháp gây hứng thú trong dạy học hóa học ở trường phổ thông*, Luận văn thạc sĩ Giáo dục học, Trường ĐHSP TP.HCM.